TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày 21/06/ 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tòa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tuấn Anh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Thăng

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa

Thư ký phiên tòa: bà Phan Thị Ngọc Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kim Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 06 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 05 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 06/06/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN PHƯỚC L (M)

- Sinh ngày tháng năm 1972 tại xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: ấp Đ, xã L Bình Điền, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: tài xế.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

- Con ông Nguyễn Tấn S (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết).

- Vợ: Nguyễn Thị T – sinh năm 1972,

- Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: không. Ngày 29/9/1995 bị Tòa P thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại T phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải, chấp hành xong hình phạt vào ngày 04/4/1997

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2018 sau đó chuyển tạm giam đến ngày 01/2/2019 được gia đình bảo lĩnh, tại ngoại đến nay có mặt tại phiên toà.

* Người đại diện hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Văn T:

Bà Nguyễn Thị P - sinh năm 1964 (vợ nạn nhân)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt)

* Người có quyền lợi, N vụ liên quan:

1/ Nguyễn Minh T - sinh năm 1983

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt)

2/ Nguyễn Thanh P - sinh năm 1974

Nơi cư trú: ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt)

3/ Nguyễn Văn N - sinh năm 1935

Nơi cư trú: ấp Bình Tây, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt)

4/ Nguyễn Thị C - sinh năm 1938

Nơi cư trú: ấp Bình Tây, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (xin vắng mặt)

5/ Nguyễn Minh T - sinh năm 1996

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 17/12/2018 sau khi đã có uống rượu, bia có nồng độ cồn trong máu là 148mg/100ml máu, bị cáo Nguyễn Phước L điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-073.01 của anh Nguyễn Thanh P, chạy trên đường quốc lộ 50 hướng từ Mỹ Tho đi thị xã Gò Công. Khi đến km 64+200 thuộc ấp Bình Tây, xã T, huyện G, bị cáo điều khiển xe sang trái đường va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 63B9-049.82 do anh Nguyễn Văn T điều khiển phía sau có chở anh Nguyễn Minh T chạy hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả anh T chết, anh T bị thương.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 13/2018/TTh ngày 17/12/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T là do: tràn máu màng phổi phải và trái. Dập phổi thùy dưới trái. Tràn máu màng tim, vỡ tiểu nhĩ tim.

Đối với anh Nguyễn Minh T có đơn xin từ chối giám định thương tích.

Sau khi xảy ra tai nạn hiện trường được thể hiện như sau:

Đường trải nhựa, mặt đường tương đối bằng phẳng, bề rộng mặt đường rộng 11m, đường chia T 02 chiều xe chạy, mỗi chiều có 02 làn xe, làn đường giành cho

xe ô tô và các loại xe tương tự ô tô rộng 3m50, làn giành cho xe mô tô, xe máy rộng 02m, tầm nhìn xa không hạn chế, tầm nhìn ngang bị hạn chế.

Hiện trường được xác định theo hướng: mép đường bên phải theo hướng Đông về hướng Tây (Gò Công về Mỹ Tho) làm mép đường chuẩn. Trụ điện số 77/1 bên phải mép đường chuẩn làm vật chuẩn.

Vùng va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải số 63C-073.01 với xe mô tô hai bánh số 63B9-049.82 ký hiệu là số 1. Tâm vùng va chạm vào mép đường chuẩn là 1,59m.

Vết cày để lại tại hiện trường ký hiệu là số 2, vết đứt quãng có chiều hướng từ Đông sang Tây, lệch về hướng Bắc. Vết có chiều dài 2,82m; đầu vết cày cách tâm vùng số 1 là 0,82m và cách mép đường chuẩn 1,18m. Cuối vết cày trùng với trục bánh sau bên phải xe mô tô hai bánh số 63B9-049.82.

Vùng đất cát rơi vãi tại hiện trường ký hiệu là số 3, có kích thước (1x0,3m). Tâm vùng đất cát rơi vãi tại hiện trường cách tâm vùng số 1 là 1,55m và cách mép đường chuẩn là 1,53m.

Xe mô tô hai bánh biển số 63B9-049.82 ngã tại hiện trường ký hiệu là số 4. Đuôi xe quay về hướng Đông, đầu xe quay về hướng Tây, hai bánh quay về hướng Nam. Trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 0,1m. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 0,17m.

Trụ điện số 77/1 nằm trong lề bên phải mép đường chuẩn ký hiệu là số 5 được chọn làm vật chuẩn. Từ trụ điện đến tâm vùng số 1 là 3,6m về hướng Đông. Tại hiện trường, cách tâm vùng va chạm đầu tiên 6,35m có một đường hẻm tiếp giáp với đường Quốc lộ 50 về hướng Đông. Từ đầu đường hẻm tiếp giáp với đường Quốc lộ 50 đi về hướng Bắc khoảng 200m ghi nhận có xe ô tô tải số 63C-073.01 đậu trước nhà máy sản xuất nước đá.

Nguyên nhân tai nạn xảy ra dẫn đến hậu quả làm anh Nguyễn Văn T chết là do bị cáo Nguyễn Phước L điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-073.01 có uống rượu có nồng độ cồn vượt quá quy định, chạy không đúng làn đường.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSGCT ngày 16/05/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Gò Công Tây truy tố bị cáo Nguyễn Phước L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị mức án phạt đối với bị cáo Nguyễn Phước L từ 01 năm đến 02 năm tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 do Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/10/2015 cho Nguyễn Phước L.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: vào khoảng 20 giờ 20 phút ngày 17/12/2018 bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-073.01 của anh Nguyễn Thanh P, khi đã có uống rượu chạy trên đường quốc lộ 50 hướng từ Mỹ Tho đi thị xã Gò Công. Khi đến km 64+200 thuộc ấp Bình Tây, xã T, huyện G, bị cáo điều khiển xe sang trái đường va chạm với xe mô tô hai bánh biển số 63B9-049.82 do anh Nguyễn Văn T điều khiển phía sau có chở anh Nguyễn Minh T chạy hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả anh T chết, anh T bị thương.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đã phù hợp với chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Phước L đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ:

Tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ qui định:

“Các hành vi bị nghiêm cấm:

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

[5] Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Hành vi trái pháp luật của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chấp hành luật giao thông đường bộ tại địa phương và gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Bị cáo nhận biết rằng khi điều khiển ôtô tham gia giao thông, là phương tiện dễ gây nguy hiểm nếu người điều khiển không chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của luật giao thông đường bộ, bị cáo đã điều khiển xe ô tô trong khi đã có uống rượu, bia mà nồng độ cồn trong máu là 148

mg/100ml máu đã vượt quá mức cho phép, bị cáo chạy xe ngược chiều đụng vào xe mô tô của người lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn T tử vong, anh Nguyễn Minh T bị thương. Xét hành vi, hậu quả thực hiện tội phạm của bị cáo, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để bị cáo ăn năn hối cải, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, trở T công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

[7] Nhưng xét bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; đại diện gia đình nạn nhân có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo có 03 cậu ruột tên Nguyễn Văn Năng, Nguyễn Văn Phó, Nguyễn Văn Ảnh là liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo qui định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng. Tuy nhiên ngày 29/9/1995 bị cáo bị Tòa P thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại T phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Vi phạm các quy định về an toàn giao thông vận tải", mặc dù bị cáo đã được xóa án tích, nhưng căn cứ vào Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo không được hưởng án treo. Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và anh Nguyễn Thanh P chủ xe ô tô tải đã thỏa T và bồi thường xong cho gia đình nạn nhân Nguyễn Văn T với tổng số tiền là 120.000.000 đồng, và anh Nguyễn Minh T số tiền 2.000.000 đồng. Phía gia đình nạn nhân Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Minh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: 01 chiếc xe ô tô biển số 63C-073.01 nhãn hiệu THACO, loại xe tải thùng màu sơn: xanh, số khung: RNHA500BKGC082011, số máy: JT-691773; 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 007654 do phòng CSGT Công an tỉnh Tiền Giang cấp ngày 01/2/2016; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC4369845 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 63.02D cấp ngày 05/2/2018, có hiệu lực đến ngày 04/2/2019; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 63C-073.01. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh P là chủ sở hữu là có cơ sở, đúng pháp luật.

01 xe mô tô hai bánh biển số 63B9-049.82; nhãn hiệu YAMAHA, loại xe: Nouvo; màu sơn: đỏ, đen; số khung: B5204Y000243; số máy: 2B52-00243; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 003041 do Phòng CSGT Công an Tiền Giang cấp ngày 22/6/2011 cho xe biển số 63B9-049.82; 01 giấy phép lái xe số P653006 do Sở giao thông vận tài tỉnh Tiền Giang cấp ngày 12/10/2003 cho anh Nguyễn Văn T. Cơ quan điều tra đã trả cho chị Nguyễn Thị P là đại diện của anh T là có cơ sở, đúng pháp luật.

01 giấy chứng minh nhân dân số 310903090 do Công an Tiền Giang cấp ngày 05/6/2017 cho anh Nguyễn Phước L. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 do Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/10/2015 cho Nguyễn Phước L. Xét đây là giấy phép lái xe của bị cáo và bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, nên cần xét trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với anh Nguyễn Thanh P là chủ sở hữu chiếc xe ô tô tải biển số 63C-073.01 mà bị cáo sử dụng gây tai nạn làm chết người, nhưng anh P khi điện thoại kêu bị cáo lấy xe trên đi lấy nước đá không biết bị cáo đã có uống rượu, bia nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có cơ sở. Tại phiên tòa anh P cũng không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với anh Nguyễn Minh T, ông Nguyễn Văn N, bà Nguyễn Thị C không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: do nhận định bị cáo có tội nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

* Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 260, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Phước L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án (được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **18/12/2018 đến ngày 01/2/2019)** .

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phước L 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 do Sở giao thông vận tải T phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/10/2015 cho Nguyễn Phước L, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- **Về án phí**: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Phước L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo, người có quyền lợi, N vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo người đại diện của nạn nhân, người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án văn hợp lệ.

Các đương sự phải thực hiện việc thi hành án theo quy định tại Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh TG;
- Viện KS ND huyện GCT;
- Thi hành án DS GCT;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn T Anh